TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2018/QĐST-HNGĐ	*Vũng Liêm, ngày 21 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 417/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 05 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Ngọc V** - sinh năm: 1983;

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh L.

Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã H, huyện V, tỉnh L.

- *Bị đơn*: Anh **Thái Văn T** - sinh năm: 1982;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị Đ** – sinh năm: 1951;

Cùng địa chỉ: ấp P, xã T, huyện V, tỉnh L.

2/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Ngọc V và anh Thái Văn T thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Thái N - sinh ngày 11 tháng 5 năm 2009; Giao cháu Thái N cho chị Nguyễn Ngọc V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Thái Văn T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Thái N.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

** Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Chị Nguyễn Ngọc V tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị đã nôp 1.703.000đ (Một triệu bảy trăm lẻ ba nghìn đồng) theo biên lai số N^{0} 0008006 ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Ngọc V số tiền 1.553.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Thái Văn T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Mỡn